TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH QUẢNG NINH

Số: 02 /2019/QĐST - DS

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hạ Long, ngày 03 tháng 01 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào Điều 27 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014Điều 357; Điều 463; Điều 466; Điều 468 của Bộ luật dân sự. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 08/2018/TLST- DS ngày 10/12/2018.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải T, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

***** Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP N

Địa chỉ trụ sở chính: Số 198, đường T, phường L, quận H, T phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Quốc H - Chức vụ: Trưởng Phòng Khách hàng - Ngân hàng TMCP N, chi nhánh H (Địa chỉ: Số 166, đường H, phường B, T phố H, tỉnh Quảng Ninh)

* Bị đơn:

1. Bà Bùi Thúy V

Địa chỉ: Tổ 49C, khu 6A, phường H, T phố H, Quảng Ninh.

2. Ông Đinh Viết T

Địa chỉ: Tổ 49C, khu 6A, phường H, T phố H, Quảng Ninh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Bùi Thúy V và ông Đinh Viết T phải liên đới thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP N tổng số tiền cả gốc và lãi được tính đến hết ngày 19/12/2018 là: 333.275.728 đ (Ba trăm ba mươi ba triệu hai trăm bảy mươi lăm nghìn bảy trăm hai mươi tám đồng) {Trong đó: Bà V và ông T liên đới chịu trách nhiệm khoản vay của bà V còn nợ bao gồm gốc và lãi là 278.136.909 đồng (Hai trăm bảy mươi tám triệu, một trăm ba mươi sáu nghìn, chín trăm linh chín đồng) theo thẻ tín dụng tên bà Bùi Thúy V: khoản vay là 10.871.119 đồng (Nợ gốc: 7.134.374 đồng; Nợ lãi và phí: 3.736.745 đồng; khoản vay là: 267.265.790 đồng (Nợ gốc: 207.638.582 đồng; nợ lãi trong hạn: 50.431.344 đồng; Nợ lãi quá hạn:

9.195.864 đồng; Bà V và ông T liên đới chịu trách nhiệm khoản vay theo thẻ tín dụng tên ông Đinh Viết T khoản vay là: 55.138.819 đồng (Nợ gốc: 26.414.720 đồng; nợ lãi và phí: 28.724.099 đồng)}.

Thời hạn trả nợ thỏa thuận như sau: Kể từ tháng 01/2019 đến ngày 30/9/2019, mỗi tháng bà V, ông T trả 2.000.000đ tiền nợ gốc của khoản nợ trên. Toàn bộ số tiền gốc còn lại và lãi phát sinh từ ngày 20/12/2018 đến khi tất toán toàn bộ khoản vay, bà V, ông T sẽ thanh toán một lần chậm nhất vào ngày 30/9/2019.

Trường hợp đến thời hạn trả nợ mà ông Thành, bà V không thanh toán trả nợ như thỏa thuận trên thì Ngân hàng thương mại cổ phần N có quyền làm đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bà Bùi Thúy V và ông Đinh Viết T còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1, Điều 468 của Bộ luật dân sự, nếu không thỏa thuận được thì thực hiện theo khoản 2, Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

- Về án phí:

Ngân hàng thương mại cổ phần N chịu 4.165.000đ (Bốn triệu một trăm sáu mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Số tiền này được trừ vào số tiền số tiền tạm ứng án phí 7.845.000đ (Bảy triệu tám trăm bốn mươi lăm nghìn đồng) mà Ngân hàng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0000433 ngày 05/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự T phố H, tỉnh Quảng Ninh, còn lại số tiền 3.680.000đ (ba triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng) trả lại cho Ngân hàng TMCP N.

Ông Đinh Viết T và bà Bùi Thúy V liên đới chịu số tiền 4.165.000đ (Bốn triệu một trăm sáu mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- *THA TP.H;*
- *VKSND TP.H;*
- *Toà án Tỉnh QN;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ + VP;*

THẨM PHÁN

Lê Thị Chiên